ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THẠCH XUÂN

Số: 722/QĐUBND; 12/07/2026; 15:37:10

Biểu 01

KẾ HOẠCH THU QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2026
CÁC ĐƠN VỊ THUỘC KHỐI CÁN BỘ CÔNG CHỨC VIÊN CHỨC CỦA XÃ THẠCH XUÂN

(Kèm theo Quyết định số: /UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Thạch Xuân)

TT	Đơn vị	Tổng số		Trong đó			
				Đối tượng phải nộp quỹ		Đối tượng miễn giảm	
		Tổng số người	Tổng số tiền tính nộp (đồng)	Số người	Số tiền phải nộp (đồng)	Số người	Số tiền được miễn giảm (đồng)
A	*B*	*1*	*2*	*3=1-5*	*4=2-6*	*5*	*6*
I	**Khối cán bộ công chức, viên chức cấp xã**	**52**	**2.766.400**	**50**	**2.660.000**	**2**	**106.400**
1	Văn phòng đảng ủy xã Thạch Xuân	14	744.800	13	691.600	1	53.200
2	UBMTTQ Việt Nam xã Thạch Xuân	6	319.200	6	319.200		
3	Văn phòng HĐND và UBND xã Thạch Xuân	32	1.702.400	31	1.649.200	1	53.200
II	**Khối các trường học**	**179**	**8.988.000**	**174**	**8.722.000**	**5**	**266.000**
1	Trường mầm non Thạch Xuân	25	1.330.000	25	1.330.000		
2	Trường mầm non Nam Điền	29	1.542.000	27	1.435.600	2	106.400
3	Trường Tiểu học Thạch Xuân	25	1.330.000	24	1.276.800	1	53.200
4	Trường Tiểu học Nam Điền	35	1.861.000	33	1.754.600	2	106.400
5	Trường THCS Thạch Xuân	20	900.000	20	900.000		
6	Trường THCS Hương Điền - Nam Hương	45	2.025.000	45	2.025.000		
III	**Đơn vị sự nghiệp y tế**	**17**	**904.000**	**17**	**904.000**		
1	Trạm y tế xã Thạch Xuân	17	904.000	17	904.000		
IV	**Đơn vị Sự nghiệp kinh tế**	**2**	**106.400**	**2**	**106.400**		
1	Trung tâm dịch vụ tổng hợp	2	106.400	2	106.400		
	Tổng cộng	**250**	**12.764.800**	**243**	**12.392.400**	**7**	**372.400**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ